TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHI LỘC** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 25 - 01 - 2018
V/v: Ly hôn và nuôi con chung khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Dương
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Đức Dũng
2. Bà Lê Quang Hòa

- Thư ký phiên tòa: Ông Vương Thanh Minh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc *tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2018, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 205/2017/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2017 về "Tranh chấp Hôn nhân gia đình và nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2018/QĐXX-ST ngày 09 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1985
Địa chỉ: xóm A, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Hoàng Anh T sinh năm 1982
Địa chỉ: xóm A, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại Đơn khởi kiện đề ngày 23 tháng 10 năm 2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày: Chị và anh Hoàng Anh T đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 03 tháng 02 năm 2006 theo Giấy chứng nhận kết hôn số 10,

Quyển số 07/2006 của Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, sau khi kết hôn chị và anh T chung sống với nhau hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, anh T ham chơi, không lo làm ăn và không chăm lo đến gia đình, có đôi lúc còn đánh đập chị nên chị đã về nhà mẹ đẻ cũng ở xã N, huyện N để sinh sống và ly thân từ tháng 7 năm 2015 cho đến nay. Chị H xác định nay không còn tình cảm với anh T nữa nên chị yêu cầu được ly hôn với anh T.

Về con chung: Chị H và anh T có 02 con chung, con thứ nhất tên là Hoàng Thị Như Y, sinh ngày 22 tháng 8 năm 2006 và con thứ 2 tên là Hoàng Hồ Quỳnh H, sinh ngày 25 tháng 7 năm 2014. Hiện nay cả hai con đang sống chung với mẹ. Ly hôn chị H có nguyện vọng nuôi cả hai con chung mà không yêu cấu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng với chị. Nhưng hiện nay do cháu Hoàng Thị Như Y đã trên 7 tuổi và cháu có quyền lựa chọn được sống cùng với ai là tùy cháu quyết định, chị tôn trọng ý kiến của cháu. Do cháu H đang còn nhỏ, cần được sự chăm sóc của mẹ nên chị có nguyện vọng được tiếp tục nuôi cháu cho đến khi cháu trưởng thành.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: Chị H đề nghị Tòa án giải quyết theo qui định của pháp luật.

Anh Hoàng Anh T trình bày: Anh thống nhất như lời trình bày của chị Nguyễn Thị H về thời gian, nơi kết hôn là đúng, anh không có ý kiến gì. Anh và chị H lấy nhau vào ngày 03/02/2006, có đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Sau khi lấy nhau vợ chồng chung sống bình thường, không có mâu thuẫn gì trầm trọng, hiện nay anh đang còn tình cảm với chị H, muốn chị H quay về đoàn tụ gia đình để nuôi các con trưởng thành. Anh T biết vợ chồng đã sống ly thân đã hơn hai năm nay nhưng do anh là người theo đạo thiên chúa giáo nên không được ly hôn với vợ. Vì vậy, anh T tha thiết mong chị H bỏ qua mọi lỗi lầm của anh để vợ chồng quay về đoàn tụ với nhau nhưng nếu chị H không đồng ý thì đề nghị Tòa án giải quyết theo qui định của pháp luật.

- Về con chung: Có 02 con chung cháu đầu tên Hoàng Thị Như Y, sinh ngày 22/8/2006 và cháu thứ hai Hoàng Hồ Quỳnh H, sinh ngày 25/7/2014. Anh T và chị H đã thống nhất sau khi ly hôn anh là người trực tiếp nuôi cháu Hoàng Thị Như Y còn chị H trực tiếp nuôi cháu Hoàng Hồ Quỳnh H. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về án phí: Anh T đề nghị Tòa án giải quyết theo qui định của pháp luật.

Tại đơn xin (không đề ngày tháng) do cháu Hoàng Thị Như Y, sinh ngày 22/8/2006 viết, nếu bố mẹ ly hôn thì cháu có nguyện vọng được sống với mẹ nhưng

tại bản tự khai ngày 04 tháng 01 năm 2018 cháu Y thay đổi ý kiến là có nguyện vọng được sống cùng với anh T. Anh T đồng ý như ý kiến của cháu Y.

Tại Biên bản xác minh ngày 08 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An về nguyên nhân phát sinh tranh chấp giữa chị H và anh T, Ủy ban nhân dân xã N, huyện N không cung cấp được nguyên nhân tranh chấp nhưng khẳng định chị H và anh T sống không hạnh phúc, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn với nhau. Hiện tại chị H và anh T không chung sống với nhau nữa.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

- Về việc giải quyết vụ án-

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56, Điều 81, Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là cho chị Nguyễn Thị H ly hôn anh Hoàng Anh T. Về con chung đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của anh T và chị H là giao cháu Hoàng Thị Như Y, sinh ngày 22/8/2006 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Giao cháu Hoàng Hồ Quỳnh H, sinh ngày 25/7/2014 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Chị H và anh T không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Về tài sản và nợ chung: Do chị H và anh T không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng không xem xét.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo qui định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Toà án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An nhận định:

[1] Về tố tụng:

Chị Nguyễn Thị H có đơn yêu cầu Toà án giải quyết ly hôn, tranh chấp nuôi con chung với anh Hoàng Anh T. Theo quy định tại khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự thì Toà án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân:

Hôn nhân của chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Anh T là hôn nhân hợp pháp, không vi phạm các quy định về điều kiện kết hôn tại Điều 8, Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào lời khai của nguyên đơn, bị đơn và Biên bản xác minh tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, Nghệ An về tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh T thì có cơ sở khẳng định: Chị H và anh T không thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau, chị H và anh T đã sống ly thân, bỏ mặc nhau từ tháng 7 năm 2015 đến nay. Thậm chí, trong thời gian chung sống vợ chồng còn có hành vi đánh đập, chửi bới, xúc phạm danh dự của nhau. Như vậy, hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung của vợ chồng không thể kéo dài. Do đó, có căn cứ cho chị H và anh T ly hôn theo quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung: chị H và anh T có 02 con chung, con đầu là Hoàng Thị Như Y, sinh ngày 22/8/2006 và con thứ hai Hoàng Hồ Quỳnh H, sinh ngày 25/7/2014. Chị H và anh T đã thống nhất sau khi ly hôn anh T là người trực tiếp nuôi cháu Hoàng Thị Như Y, chị H trực tiếp nuôi cháu Hoàng Hồ Quỳnh H. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho chung cho nhau.

Cháu Hoàng Thị Như Y có nguyện vọng được sống cùng với bố. Xét, hiện tại cháu Y đã trên 7 tuổi, nguyện vọng của cháu là hoàn toàn tự nguyện không bị ép buộc nên Hội đồng xét xử chập nhận và cũng phù hợp với nguyện vọng của anh T là được nuôi cháu Y. Xét nguyện vọng được nuôi con của chị H và anh T là chính đáng, phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy, cần chấp nhận thỏa thuận giữa chị H và anh T. Giao cháu Hoàng Thị Như Y, sinh ngày 22/8/2006 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục, giao cháu Hoàng Hồ Quỳnh H, sinh ngày 25/7/2014 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Chị H, anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Nếu ai lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người kia có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó được quy định tại Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về tài sản chung, nợ chung: chị H và anh T không yêu cầu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân:

Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Anh T

2. Về con chung: Giao con chung Hoàng Thị Như Y, sinh ngày 22/8/2006 cho anh Hoàng Anh T trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục, giao con chung Hoàng Hồ Quỳnh H, sinh ngày 25/7/2014 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Nếu ai lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người kia có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về tài sản và nợ chung: Không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0004697 ngày 23/10/2017 tại Chị cục Thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Chị H đã nộp đủ tiền án phí Dân sự.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Nghi Lộc;
- Chi cục THA dân sự huyện Nghi Lộc;
- UBND xã N, huyện N
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trần Thị Hải Dương